ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TU MƠ RÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 855/BC-UBND	*Tu Mơ Rông, ngày 20 tháng 11 năm 2024*

BÁO CÁO
Kết quả công tác dân tộc năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2025

Kính gửi: HĐND huyện khoá XIV - Kỳ họp thứ 8.

Căn cứ Công văn số 1386/BDT-HCTH ngày 13 tháng 10 năm 2024 của Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum về việc phối hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024 và nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 48/TB-TTHĐND, ngay 29 tháng 10 năm 2024 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông thông bao về nội dung, thời gian, địa điêm tổ chức Kỳ họp thứ 8, HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo kết quả công tác dân tộc năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Trên cơ sở Chỉ thị, Nghị quyết và Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy về công tác Dân tộc. Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các chính sách về công tác dân tộc; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh; thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ các hộ gia đình đồng bào DTTS nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, từng bước xóa đói, giảm nghèo[(1)].

2. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân tộc:

Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy, đã ban hành Chương trình, Nghị quyết, kế hoạch chỉ đạo, điều hành triển khai các chính sách về công tác dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn huyện[(2)].

(Phụ lục 01 kèm theo)

[(1)] Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

[(2)] Như Kế hoạch số 105-KH/HU, ngày 22/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai cuộc vận động "*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*" trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025

3. Kết quả hoạt động của Cơ quan công tác dân tộc cấp huyện:

- Tổng số cán bộ, công chức của Phòng Dân tộc năm 2024 là 04 cán bộ, công chức; trong đó: 01 nữ, DTTS 02; Trình độ chuyên môn: Đại học 04.

- Sự phối hợp với các phòng, ban trong việc tổ chức thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc và các vấn đề phát sinh khác tại địa phương: Đã thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, chính sách dân tộc; phối hợp trong việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG, rà soát các đối tượng thụ hưởng, danh mục thực hiện các Dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của tiểu dự án thuộc Chương trình. Qua đó có cơ sở đề xuất phân bổ nguồn vốn và triển khai các nội dung dự án liên quan Chương trình, phấn đấu đảm bảo kịp thời gian, tiến độ thực hiện đúng quy định.

- Tại các xã, bố trí công chức kiêm nhiệm công tác dân tộc, với việc kiêm nhiệm, đa số công chức đều ưu tiên thực hiện nhiệm vụ chính được giao, chính vì vậy đã ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu, thực hiện công tác dân tộc. Bên cạnh đó, nhiều xã có sự thay đổi, sắp xếp nhân sự, đội ngũ công chức thực hiện công tác dân tộc có sự thay đổi; đa số chưa qua tập huấn, bồi dưỡng về công tác dân tộc nên hạn chế về năng lực, kinh nghiệm, khó khăn cho công tác triển khai công tác dân tộc, các chính sách dân tộc, nắm tình hình và thực hiện chế độ thông tin báo cáo tại cơ sở, ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo chung của toàn huyện.

II. TÌNH HÌNH VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024:

1. Về sản xuất đời sống:

Toàn huyện có 11 xã, có 11 xã khu vực III, với tổng số 86 thôn làng, chủ yếu là dân tộc Xơ Đăng. Số hộ DTTS nghèo và cận nghèo 2.482 hộ, tỷ lệ hộ DTTS nghèo và cận nghèo so với tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo của địa phương 99,95% (2.144/2.145 hộ); 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã.

2. Về văn hóa giáo dục, y tế:

- Lập hồ sơ đề nghị công nhận làng Du lịch cộng đồng thôn Tu Thó, xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông; Tổ chức thành công Hội thi quốc tế về ẩm thực với chủ đề "Ẩm thực, dược liệu -Tinh hoa núi rừng Ngọc Linh" lần thứ 2 và xác lập kỷ lục quốc gia 120 món ăn chế biến từ Đẳng Sâm trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Kế hoạch triển khai thực hiện Phòng trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*. Đang đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho du lịch đối với các em người Xơ Đăng trên địa bàn huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số *(DTTS)* có sự chuyển biến tích cực, học sinh ngoan ngoãn, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, vốn ngôn ngữ tiếng Việt được phát triển rõ nét khẳng định hiệu

quả các tiết dạy Tăng cường tiếng Việt theo hướng trải nghiệm thực hiện theo Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số *(Nghị Quyết 01/TU);* Trên 98% học sinh DTTS hoàn thành chương trình các lớp học, hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

- Từ đầu năm đên nay trên địa bàn huyện tình hình dịch bênh được kiểm soát và đã ghi nhận các trường hợp mắc bênh thông thường[3] không phát hiện trường hợp nào mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh thuộc nhóm A theo Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh nguy hiểm gây dịch mới phát sinh theo quy định của Bộ Y tế.

3. Những thiệt hại của đồng bào dân tộc thiểu số do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, môi trường:

- Để chủ động ứng phó với các tình huống của thiên tai, Phòng đã thường xuyên theo dõi tình hình thời thiết và tham mưu Ban chỉ huy PCTT-TKCN và Phòng Thủ Dân Sự huyện các báo cáo nhanh tình hình thiệt hại do mưa lũ trên địa bàn huyện theo quy định.

- Do ảnh hưởng của mưa lũ, trong năm 2024, trên địa bàn huyện một số hộ đồng bào dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng và thiệt hại do mưa bão, cụ thể:

- Về nhà cửa: Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện 02 căn nhà bị ảnh hưởng do thiên tai *(trong đó: 01 căn nhà bị tốc mái diện tích khoảng 36m^2; 01 căn nhà sụt lún đất móng nhà phía sau dài 12m, cao 1m)*. Ước thiệt hại khoảng 50 triệu đồng.

- Về sản xuất Nông nghiệp - Chăn nuôi:

+ Xã Tê Xăng: 1,5 ha cây cà phê *(02 tuổi)* bị ảnh hưởng của gió mạnh nên bị lay gốc; 15 cây Sâm Ngọc Linh khoảng 10 năm tuổi bị cây cối đè làm dập thân, lá, hoa. Ước thiệt hại khoảng 80 triệu đồng.

+ Xã Măng Ri: vườn Ngô tại thôn Long Hy, Đăk Dơn bị gió to làm đổ gãy, diện tích khoảng 3 ha. Ước thiệt hại khoảng 30 triệu đồng.

+ Xã Ngọk Lây, có 68 cây Sâm Ngọc Linh bị thiệt hại. Ước thiệt hại khoảng 105 triệu đồng.

+ Xã Tê Xăng: 35 cây Sâm Ngọc Linh bị thiệt hại; khoảng 5.01 ha diện tích cà phê, 0.1 ha lúa và 0.2 ha chuối bị ảnh hưởng thiệt hại. Ước thiệt hại khoảng 1**30** triệu đồng.

4. Công tác chăm lo đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số:

---

[3] Tay - Chân - Miệng: Ghi nhận 02 ca mắc mới; Thủy đậu: Ghi nhận 37 ca mắc mới *(xã Đắk Tờ Kan 26 ca; Đắk Na 03 ca, Đắk Rơ Ông 03 ca, Văn Xuôi 05 ca);* Quai bị: Ghi nhận 52 ca mắc mới *(xã Đắk Hà 40 ca, Đắk Na 07, Đắk Rơ Ông 02, Đắk Sao 02, Đắk Tờ Kan 01);* Cúm: Ghi nhận 174 ca mắc mới; Tiêu chảy: Ghi nhận 286 ca mắc mới; Bệnh Lao: Ghi nhận 40 ca mắc mới.

- Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân: Tiếp tục thực hiện kế hoạch[4] về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Từ đầu năm đên nay trên địa bàn huyện có tổng số lượt khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn là 17.923 lượt khám.

- Về thực hiện chính sách người có công: Thực hiện thăm tặng quà tết nguyên đán Giáp thìn năm 2024 quà của Chủ tịch nước tặng 451 đối tượng với tổng số tiền 135.900.000 đồng; quà của UBND tỉnh tặng 10 người có công tiêu biểu với tổng số tiền 15.000.000 đồng; quà xã hội hóa tặng 92 đối tượng với tổng số tiền 60.100.000 đồng. Thực hiện chuyển chi trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng trong 10 tháng năm 2024 là 13.511.796.000 đồng. Phối hợp tổ chức triển khai công tác điều dưỡng thường xuyên cho người có công năm 2024, trong đó theo Kế hoạch đối tượng người có công điều dưỡng trên địa bàn huyện năm 2024 có 209 đối tượng (điều dưỡng tập trung có 67 đối tượng; điều dưỡng tại nhà 142 đối tượng). Đăng ký và tổ chức đưa đón 06 đối tượng Người có công tiêu biểu năm 2024 tham quan Thủ đô Hà Nội và viếng lăng Bác. Thực hiện theo dõi, tiếp nhận xử lý hồ sơ, đề xuất Sở Lao động-TBXH giải quyết chế độ mai táng phí đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; thanh niên xung phong; người có công đã từ trần luôn đảm bảo đúng đối tượng và kịp thời.

- Công tác bảo trợ xã hội: Thực hiện chuyển chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội trong 10 tháng năm 2024 là 9.256.820.000 đồng. Thường xuyên theo dõi, cập nhật cắt giảm, giải quyết chế độ đột xuất, mai táng phí đối với đối tượng bảo trợ xã hội đã từ trần theo chính sách bảo trợ xã hội đúng quy định đảm bảo đúng đối tượng và kịp thời. Ngoài ra đã hỗ trợ gạo cứu đói của Chính phủ trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho các hộ dân có nguy cơ thiếu đói với 14.685 tấn gạo đến 235 hộ với 979 khẩu; Hỗ trợ tết nguyên đán giáp thìn cho hộ nghèo (2145 hộ) với mức 600.000 đồng/ hộ, hộ cần nghèo (338 hộ) với mức 300.000 đồng/ hộ.

5. Về an ninh trật tự, tôn giáo:

- *Về trật tự an toàn xã hội:* Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện trong năm 2024 cơ bản ổn định; Chỉ đạo công an huyện đã chủ động triển khai, phối hợp với các ngành chức năng giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc phát sinh trên địa bàn huyện.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC NĂM 2024:

1. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc do Ủy ban dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo:

---

[4] Kế hoạch số 08 /KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

1.1. Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng kinh phí triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 198.072,81 triệu đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2024 là 129.048 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2022 và 2023 chuyển sang tiếp tục thực hiện 69.371,32 triệu đồng. Cụ thể:

- Vốn Đầu tư: 131.461,97 triệu đồng bao gồm kế hoạch vốn giao năm 2024 là 89.759 triệu đồng và kế hoạch vốn năm 2022 và 2023 chuyển sang tiếp tục thực hiện 41.702,98 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp: 66.610,84 triệu đồng bao gồm kế hoạch vốn giao năm 2024 là 27.321,84 triệu đồng và kế hoạch vốn năm 2022 và 2023 chuyển sang tiếp tục thực hiện 39.289 triệu đồng.

*** Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.**

- Vốn NSTW phân bổ 10.470,4 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 7.240 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 3.401 triệu đồng, vốn SN: 3.839 triệu đồng);* Vốn vốn năm 2022 và 2023 chuyển sang là 3.23,4 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 1.716,91 triệu đồng, vốn SN: 1.513,53 triệu đồng)*

- Ủy ban nhân dân huyện các xã đã triển khai rà soát, bình chọn hộ và hỗ trợ đất ở cho 5 hộ, Hỗ trợ nhà ở cho 20 hộ theo Hướng dẫn số 01/HD-BDT;

- Dự kiến đến 31/12/2024 sẽ hỗ trợ cho 654 hộ nghèo gặp khó khăn về nước sinh hoạt trên địa bàn huyện.

- Đã đầu tư xây dựng 04 công trình, trong đó xã Văn Xuôi 01 công trình, xã Ngọk Yêu 02 công trình *(01 công trình đang triển khai thực hiện)*, xã Măng Ri 01 công trình; Số hộ thụ hưởng từ các công trình là 452 hộ *(xã Văn Xuôi 76 hộ, xã Ngọk Yêu 315 hộ, xã Măng Ri 61 hộ)*.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 2.815 triệu đồng *(Vốn ĐTPT)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 7.079,91 triệu đồng đạt 67,62% Kế hoạch vốn giao. Lý do: Trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông không còn hộ không có hoặc thiếu từ 50% đất sản xuất trở lên theo định mức của UBND tỉnh quy định. Do vậy, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông không triển khai nôi dung hỗ trợ chuyển đổi nghề được và qua phối hợp rà soát, đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện chi có 654 hô đảm bảo quy định thụ hưởng chính sách hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán.

*** Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết**.

- Vốn NSTW phân bổ 40.108,22 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 15.305,00 triệu đồng *(vốn ĐTPT:* 15.274,00 *triệu đồng, vốn SN: 31 triệu đồng);* Vốn 2022 và 2023 chuyển sang là 19.192 triệu đồng *(vốn ĐTPT:*

24.803,22 *triệu đồng, vốn SN: 00 triệu đồng)*, để thực hiện các nội dung: làm nhà dự án định canh, định cư tập trung; sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ[5]. Số hộ dân được bố trí trong các dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung là 65 hộ.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 16.884,81 triệu đồng *(Vốn ĐTPT)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 40.108,22 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

*** Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị .**

Vốn NSTW phân bổ 43.221,67 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 26.478 triệu đồng, *(vốn SN: 26.478 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển sang là 16.743,67 triệu đồng *(vốn SN: 16.743,67 triệu đồng)*. Cụ thể:

- Tiểu Dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân

+ Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: Vốn NSTW phân bổ 16.674,47 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 9.068,00 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 9.068 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển sang là 7.606,47 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN:* 7.606,47 *triệu đồng)* để hỗ trợ trồng 200 ha rừng sản suất (*Đến thời điểm hiện tại các xã đã trồng được 191,2 ha rừ*ng) với 170 hộ dân tham gia.

+ Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 637,91 triệu đồng *(Vốn Sự nghiệp)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 3.140,56 triệu đồng đạt 18,83% Kế hoạch vốn giao. Lý do: Kế hoạch vốn phân bổ quá cao so với nhu cầu thực tế của địa phương. Hiện, chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể nên chưa có cơ sở xác định được kinh phí thực hiện.

- Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN: Vốn NSTW phân bổ 26.547,20 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 17.410,00 triệu đồng *(vốn SN: 17.410 triệu đồng);* Năm 2022 và 2023 chuyển sang là 9.137,20 triệu đồng *(vốn SN: 9.137,2 triệu đồng)*. Đã phê duyệt triển khai 08 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, dự kiến đến 31/12/2024 phê duyệt triển khai 12 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 5.271,82 triệu đồng *(Vốn Sự nghiệp)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 13.125,18 triệu

---

[5] Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Đăk Hà huyện Tu Mơ Rông; Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tờ Kan huyện Tu Mơ Rông; Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đăk sao huyện Tu Mơ Rông.

đồng đạt 49,44% Kế hoạch vốn giao. Lý do: Ủy ban nhân dân huyện ban hành thông báo đã không có đơn vị nào tham gia lựa chọn chủ trì liên kết nên nguồn kinh phí được giao sẽ không thực hiện giải ngân được trong năm 2024 *(Nội dung hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý)* và kinh phí UBND các xã tiết kiệm sau đấu thầu và hết nhiệm vụ chi của năm giao dự toán *(Nội dung Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị).*

- Ủy ban nhân dân huyện đã điều chỉnh kinh phí vốn đầu tư sang thực hiện Dự án1, Dự án 2, Dự án 4, Dự án 5, Dự án 6, Dự án 10 của Chương trình với tổng số kinh phí là 24.280 triệu đồng *(Năm 2022 và 2023 chuyển sang là 14.966 triệu đồng; Năm 2024 là 9.314 triệu đồng).*

*** Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc.**

Vốn phân bổ 59.364,03 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 51.132,00 triệu đồng *(vốn ĐTPT:* 47.171,00 *triệu đồng, vốn SN: 3.961 triệu đồng);* Năm 2022 và 2023 chuyển sang là 8.232,04 triệu đồng *(vốn ĐTPT:* 8.230,71 *triệu đồng, vốn SN: 1,33 triệu đồng)* để thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng, nâng cấp sửa chữa 33 công trình giao thông, thủy lợi và 01 công trình Chợ trung tâm xã.

- Duy tu bảo dưỡng 25 công trình trên địa bàn 11 xã.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 28.193 triệu đồng *(Vốn ĐTPT)* và 1,404 triệu đồng *(Vốn sự nghiệp)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 59.364,03 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

*** Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.**

Vốn phân bổ 30.184,20 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 20.821 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 19.705 triệu đồng, vốn SN: 1.116 triệu đồng);* Năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 9.363,20 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 1.568,88 triệu đồng, vốn SN: 7.794,32 triệu đồng)* để thực hiện các nội dung sau:

* ***Tiểu dự án 1***: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú *(PTDTNT)*, trường phổ thông dân tộc bán trú *(PTDTBT)*, trường Phổ thông có học sinh bán trú *(trường phổ thông có HSBT)* và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS, cụ thể:

- Xây phòng ở cho học sinh bán trú, nội trú; xây dựng công trình vệ sinh, nước sạch ở trường học; xây dựng Nhà sinh hoạt, giáo dục văn hóa dân tộc ở trường học; xây dựng phòng học bộ môn với kinh phí thực hiện NSTW phân bổ 21.273,88 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 19.705 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 19.705 triệu đồng);* Năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 1.568,88 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 1.568,88 triệu đồng)*. Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện

giải ngân 15.391 triệu đồng (Vốn ĐTPT). Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 21.273,88 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

- Công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS với kinh phí thực hiện NSTW phân bổ 1.038 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 472 triệu đồng *(vốn SN: 472 triệu đồng);* Năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 566 triệu đồng *(vốn SN: 566 triệu đồng)*. Đã tổ chức được 04 lớp học xóa mù chữ. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 661 triệu đồng đạt 63,68% Kế hoạch vốn giao. Lý do: Kế hoạch vốn giao quá cao so với nhu cầu thực tế của địa phương. Khả năng không giải ngân hết nguồn vốn được giao. Do Căn cứ khoản 2, điều 3, Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum thì kinh phí Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021-2025, thì chỉ chi được hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xoá mù chữ: 500.000đ/người/chương trình học (theo điểm đ khoản 5 điều 2 Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum). Nhưng tại thời điểm hiện tại, các lớp xoá mù chữ trên địa bàn huyện chưa kết thúc chương trình học mà kéo dài đến năm 2025.

- Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS: Vốn NSTW phân bổ *(Năm 2022 chuyển nguồn sang)* 187 triệu đồng.

Nội dung này địa phương không thể thực hiện. Vì đối với nội dung hỗ trợ Đại học được nêu tại Khoản 2, Điều 47 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT *(Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học thuộc đối tượng nêu tại điểm b khoản 1 Điều này)* và tại Khoản 2, Điều 48 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT *(Chuyên ngành đào tạo đại học, sau đại học do UBND cấp tỉnh quyết định theo nhu cầu của địa phương)*. Nhưng hiện tại trên địa bàn huyện không có đối tượng đáp ứng quy định nêu trên.

- Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Vốn NSTW phân bổ 7.041 triệu đồng, trong đó năm 2024 UBND tỉnh không giao kế hoạch vốn*;* Năm 2022 và 2023 chuyển sang là 7.041 triệu đồng *(vốn SN: 7.041 triệu đồng)*. Ủy ban nhân dân huyện đang chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai đào tạo nghề cho các dối tượng được hưởng thụ chính sách. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 1.579,20 triệu đồng đạt 22,43% Kế hoạch vốn giao. Lý do: Kế hoạch vốn giao quá cao so với khả năng giảng dạy và nhu cầu học nghề tại địa phương, bên cạnh đó ngày 22/8/2023 UBND tỉnh Kon Tum mới ban hành Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND về viêc ban hành đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực.

- Tiểu Dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp:

Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: Vốn NSTW phân bổ 644,2 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 644 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 644 triệu đồng);* Năm 2022 và 2023 chuyển sang là triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 0,2 triệu đồng)* để đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng là người dân trên địa bàn huyện. Dự kiến đến 31/12/2024 sẽ mở 16 lớp tập huấn cho khoảng 960 người tham gia.

Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 532 triệu đồng. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 644,2 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

*** Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.**

Vốn NSTW phân bổ 5.501,91 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 4.805 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 4.208 triệu đồng, vốn SN: 597 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 696,91 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 696,91 triệu đồng, vốn SN: 00 triệu đồng).* Thực hiện hỗ trợ hoạt động cho 06 đội văn nghệ truyền thống tại Đăk Hà, xã Tu Mơ Rông, xã Tê Xăng, xã Đăk Sao, xã Ngọk Lây. Thực hiện bảo tồn làng văn hóa thôn Pu Tá, xã Măng Ri.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 2.030,60 triệu đồng, trong đó: 1.434 triệu đồng *(Vốn ĐTPT)* và 597 triệu đồng *(Vốn sự nghiệp)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 5.501,91 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

*** Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.**

Vốn NSTW phân bổ 2.027,50 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 1.681 triệu đồng *(vốn SN: 1.681 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 346,5 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 346,5 triệu đồng).* Tổ chức 03 Lớp tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng điều hành cho 24 Tổ truyền thông cộng đồng với 168 thành viên tham gia. Hội LHPN các cấp tổ chức được 106 chiến dịch truyền thông thu hút hơn 4.000 lượt hội viên phụ nữ và nhân dân tham gia; 11 tin/bài trên hệ thống phát thanh, truyền hình của xã, 86 tin bài truyền thông trên mạng xã hội Zalo, Facebook của các cấp hội. Tổ chức 01 buổi truyền thông trực tiếp và tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe sinh sản cho bà mẹ trong thai kỳ và chăm sóc sức khỏe trẻ em, thu hút 250 người tham gia. tổ chức toạ đàm, phỏng vấn đánh giá hiệu quả, tác động thực hiện gói chính sách hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh để an toàn và chăm sóc trẻ em giai đoạn I; xác định khoảng trống và khuyết nghị chính sách hỗ trợ giai đoạn 2026-2030 thu hút 40 người tham gia. Tổ chức 03 lớp tập huấn hướng dẫn về chăm sóc sức khoẻ

sinh sản, làm mẹ an toàn, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ thơ năm 2024, với 172 hội viên phụ nữ tham gia.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 1.294 triệu đồng *(Vốn sự nghiệp)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 2.027,50 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

*** Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn.**

Vốn NSTW phân bổ 377,96 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 376 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 376 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 1,96 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 1,96 triệu đồng)*. Hiện đang tiến hành triển khai thực hiện các nội dung thực hiện nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn các xã thuộc huyện như đã: tổ chức tuyên truyền 10 cuộc với sự tham gia của hơn 400 người tham dự, tư vấn cho 25 hộ gia đình. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 377,96 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

*** Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.**

Vốn NSTW phân bổ 6.816,87 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 1.210 triệu đồng *(vốn SN: 1.210 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 5.606,87 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 4.686,35 triệu đồng, vốn SN: 920,52 triệu đồng)* để thực hiện các nội dung sau:

- Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và CTMTQG:

Vốn NSTW phân bổ 1.475,58 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 718 triệu đồng *(vốn SN: 718 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 757,58 triệu đồng *(vốn SN: 758 triệu đồng)*. Đã thực hiện lắp đặt 86 bảng Pano tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số tại 86 thôn trên địa bàn huyện; tổ chức hội thi tìm hiểu chính sách pháp luật năm 2024 với 130 người tham gia từ các đội thi 11 xã trên địa bàn huyện. Kế hoạch sẽ tổ chức lắp đặt 11 cụm Pano truyền thông và cấp phát 22.618 tờ gấp tuyên truyền về các Hủ tục, Phong tục không còn phù hợp trên địa bàn tỉnh Kon Tum *(Theo quyết định số 385/QĐ-UBND, ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh Kon Tum)*.

- Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện giải ngân 789 triệu đồng *(Vốn sự nghiệp)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 1.475,58 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

- Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN

Vốn NSTW phân bổ 5.000,35 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 188 triệu đồng *(vốn SN: 188 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 4.812,35 triệu đồng *(vốn ĐTPT:* 4.686,35 *triệu đồng, vốn SN: 126 triệu đồng.* Đã hỗ trợ thiết lập 11 điểm ứng dụng công nghệ thông tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh trật tự; Hỗ trợ thiết lập điểm truy cập Internet cho 60 điểm tại 60 thôn trên địa bàn huyện.

Đến thời điểm hiện tại đã giải ngân 4.398,11 triệu đồng (Vốn ĐTPT 4.398,11 triệu đồng). Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 5.000,35 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

- Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.

Vốn NSTW phân bổ 340,94 triệu đồng, trong đó vốn giao năm 2024 là 304 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN: 304 triệu đồng);* Vốn năm 2022 và 2023 chuyển nguồn sang là 36,94 triệu đồng *(vốn ĐTPT: 00 triệu đồng, vốn SN:* 36,94 *triệu đồng).* Đến thời điểm hiện tại cấp huyện đã tổ chức kiểm tra thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông đợt I đối với 05 xã[6] và các đơn vị được giao vốn đang triển khai thực hiện Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chức thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

Đến thời điểm hiện tại đã giải ngân 5 triệu đồng. Ước thực hiện đến 31/12/2024 thực hiện giải ngân 340,94 triệu đồng đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

(Phụ lục 02 kèm theo)

1.2. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc không thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

a) Quyết định 12/2018/QĐ-TTg, Quyết định 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS.

Chính sách cho già làng và người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg: Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số cho 86 người với tổng kinh phí là 43triệu đồng *(500.000 đồng/người)* và thăm viếng người có uy tín qua đời 01 người với kinh phí 0,5 triệu đồng.

b) Tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS cấp huyện lần thứ IV năm 2024.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của BCĐ Đại hội đại biểu các DTTS tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện cùng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện và đồng bào

---

[6] Xã Đăk Na, Xã Đăk Sao, Xã Măng Ri, Xã Tê Xăng, Xã Ngọk Yêu.

các DTTS huyện đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS huyện Tu Mơ Rông lần IV, năm 2024 với thời gian 1,5 ngày, từ ngày 11/06/2024 đến ngày 12/06/2024. Đại hội được tổ chức thành công với sự tham gia của 150 đại biểu chính thức, 50 đại biểu khác mời. Đại hội đã bầu ra 14 đại biểu tham dự Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ IV năm 2024. Tại đại hội cũng đã khen thưởng cho 12 tập thể và 35 cá nhân đã có thành tích trong việc thực hiện quyết tâm thư Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện lần thứ III (2019-2024).

c) Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2015-2025.

- Tính đến thời điểm báo cáo UBND huyện cấp phát 442 tập tài liệu, sổ tay hỏi đáp pháp luật, 8255 tờ gấp tuyên truyền về pháp luật hôn nhân và gia đình liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện.

- UBND huyện tổ chức 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình cho hơn 60 tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn huyện tham gia.

- Tổ chức 88 buổi phổ biến kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trực tiếp cho người dân tại 11 xã trên địa bàn huyện, tập trung vào đối tượng thanh niên, phụ nữ, trẻ em tại các thôn, làng, thu hút hơn 3120 lượt người dân tham gia.

- Dự kiến đến hết năm 2024 tổ chức tổng cộng 132 buổi phổ biến kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình, cấp phát 608 tập tài liệu, sổ tay hỏi đáp pháp luật và 17.055 tờ gấp tuyên truyền

Qua việc tổ chức Hội thi đã góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nội dung của Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện; đã nâng cao ý thức trách nhiệm của Cộng đồng, người dân *(đặc biệt là đối tượng thanh thiếu niên, trẻ em vị thành niên người DTTS)* trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật về hôn nhân và gia đình.

2. Kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách khác do các bộ, ngành khác quản lý, chỉ đạo:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đạt được 123 tiêu chí: Trong đó: 01 xã đạt 13 tiêu chí; 02 xã đạt 12 tiêu chí; 06 xã đạt 11 tiêu chí; 02 xã đạt 10 tiêu chí. Ước thực hiện cuối năm 01 xã đạt 16 tiêu chí, 02 xã đạt 14 tiêu chí, 03 xã đạt 13 tiêu chí; 04 xã đạt 12 tiêu chí; 01 xã đạt 11 tiêu chí.

- Kết quả thực hiện giải ngân kinh phí: đã giải ngân 5.303 triệu đồng.

(Phụ lục 04 kèm theo)

b) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tổng kế hoạch vốn năm 2024 phân bổ: 37.551 bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 28.119 triệu đồng, và kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp

tục thực hiện 9.432 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện giải ngân kinh phí: đã giải ngân 36.618 triệu đồng.

(Phụ lục 04 kèm theo)

c) Chương trình, chính sách về đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

- Triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động theo nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024. Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn với chỉ tiêu giao: 770 lao động được đào tạo, trong đó: đào tạo nghề nông nghiệp 358 lao động; đào tạo nghề phi nông nghiệp 385 lao động. Kết quả thực hiện, đối với đào tạo nghề nông nghiệp có 06 lớp với 210 lao động đang đào tạo do Trung tâm Giáo duc nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thực hiện (đợt 1), đối với tào tạo nghề phi nông nghiệp có 02 lớp với 70 lao động đang hoàn thiện hồ sơ do Trường Cao đẳng Kon Tum phối hợp thực hiện.

- Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện qua các đợt tổ chức, tư vấn tuyên truyền, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho 270 lao động tham gia, chủ yếu là người lao động nông thôn.

d) Chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi.

Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn), Số liệu đến 31/10/2024: Tổng nguồn vốn huy động năm 2024 là 3.529 triệu đồng, lũy kế nguồn vốn huy động đạt 45.719 triệu đồng. Tổng số vốn cho vay: 59.743 triệu đồng; Tổng dư nợ đến 31/10/2024 là 416.104 triệu đồng (trong đó: vay trồng Sâm Ngọc Linh: 249 hộ, với số tiền trên 17.354 tỷ đồng; Vay ngắn hạn 7.185 triệu đồng; Vay trung và dài hạn 408.919 triệu đồng). Tình hình nợ xấu: tổng số nợ quá hạn và nợ khoanh 2.491 triệu đồng, chiếm 0,6% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 3.128 triệu đồng, trong đó: nợ quá hạn 510 triệu đồng, chiếm 0,12% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 100 triệu đồng; nợ khoanh 1.981 triệu đồng, chiếm 0,48% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 3.063 triệu đồng. (Nợ quá hạn nguyên nhân do hộ vay bỏ đi khỏi địa phương 214 triệu đồng, 7 hộ vay; hộ vay gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan 70 triệu đồng, 2 hộ vay).

3. Kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của địa phương:

a) Thực hiện Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững".

- Cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức như qua zalo, facebook, làm biển treo tại trụ sở, cơ quan về *"10 cần đối với cán bộ, đảng viên, 10 biết đồi với Nhân dân"* kết hợp với sổ tay tuyền truyền Cuộc vận động… hoặc thông qua các cuộc họp cơ quan đơn vị, của thôn *(làng)*, sinh hoạt các tổ chức đoàn thể Nhân dân ở khu dân cư đã tạo được sức lan tỏa sâu rộng đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Các tổ chức

chính trị, xã hội huyện vận động, hướng dẫn và tạo điều kiện cho đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân mạnh dạn vay vốn tín chấp ngân hàng CSXH để phát triển kinh tế[7], ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trồng, chăm sóc các loại cây, con giống có giá trị kinh tế cao… và tổ chức tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia vào Tổ hợp tác xã và Hợp tác xã, hưởng ứng phong trào thi đua cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới[8].

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu trong thực thi công vụ. Nâng cao đạo đức công vụ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc giải quyết công việc với nhân dân. Đổi mới và thực hiện phong cách làm việc "*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*", "*Nghe dân nói*", "*nói dân hiểu*", "*Hướng dẫn dân làm*", "*làm dân tin*". Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, chú trọng thực hiện cải cách thủ tục hành chính[9]. Thực hiện nghiêm việc lập phiếu xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với hồ sơ giải quyết quá hạn.

- Trong năm 2024, có 11 đơn vị triển khai xây dựng mô hình mới trong thực hiện Cuộc vận động, cụ thể:

- Xã Đăk Hà xây dựng 02 mô hình[10].

- Xã Tu Mơ Rông xây dựng 03 mô hình[11].

- Xã Tê Xăng xây dựng 05 mô hình[12].

- Xã Măng Ri xây dựng 07 mô hình[13].

- Xã Văn Xuôi xây dựng 03 mô hình[14].

---

[7] Hiện nay Hội LHPN huyện quản lý 37 tổ TK&VV/ 11 xã tổng số tiền **105.700.000.000đ** , nợ quá hạn **101** triệu đồng; Hội CCB huyện quản lý 24 tổ TK&VV/08 xã với tổng dư nợ 63.372 triệu; Huyện đoàn quản lý 26 tổ TK&VV/10 xã, nợ quá hạn 113triệu; Hội Nông dân nhận ủy thác cho 58 Tổ/11 xã, với tổng số tiền 175.781 triệu đồng, nợ quá hạn là 241 triệu đồng.

[8] Trong ngày lễ ra quân, thực hiện chương trình nông thôn mớ toàn huyện đã huy động 6.346 lượt người dân tham gia lễ phát động, tổ chức nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm, đào hố rác; mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi; tu sửa khuôn viên, vườn hoa, trồnghoa vàcây xanh; sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng,.... Về xã nông thôn mới: Đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đạt 134 tiêu chí,

[9] Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã giải quyết 191/193 số lượng hồ sơ tiếp nhận, 02 hồ sơ đang giải quyết *(lĩnh vực Bảo trợ xã hội)*.

[10] Mô hình trồng dứa của nhân dân thôn Kon Ling, Ty Tu Đăk Pờ Trang và Đăk Hà với diện tích hơn 12 ha; Mô hình trồng rau sạch của hộ Nguyễn Văn Hẹ *(thôn Đăk Hà)*, hằng năm thu hoạch từ 0,5 đến 1 tấn râu củ.

[11] - Mô hình trồng cây Cam sành tại thôn Tu Cấp được thực hiện từ nguồn vốn thay đổi nếp nghĩ cách làm do Mặt trận xã triển khai; Mô hình phát triển trồng cây cà phê được thực hiện qua các hội Nông dân, Đoàn thanh niên và HLPN khoảng 2,5 ha tại thôn Tu Mơ Rông, từ nguồn hỗ trợ của Hội Nông Dân huyện Tu Mơ Rông và nguồn vốn tự có của hộ dân; mô hình hợp tác trồng và chăm sóc 1.050 cây Sâm Ngọc Linh Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trao tặng cho hộ nghèo trên địa bàn thôn Tu Mơ Rông và Đăk Chum 1.

[12] Mô hình trồng sâm dây, kinh phí nhà nước hỗ trợ 15.000.000đ của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã, mô hình trồng cà phê của UBND xã tại thôn Đăk Viên; Mô hình trồng cam của HĐND xã, diện tích 2 sào tại thôn Tu Thó; Mô hình trồng cây mắc, cà phê xứ lạnh của Hội cựu chiến xã tại thôn Tân Ba.

[13] Mô hình Sâm dây của Chi đoàn Đăk Dơn; Mô hình Sâm Ngọc Linh của Chi hội phụ nữ Pu Tá, Chi hội HND ngọc La, Ban Công tác Mặt Trận thôn Chum Tam, của 02 Chi hội pu Tá và Đăk Dơn, Chi bộ thôn Đăk Dơn, Cộng đồng thôn Long Láy.

- Xã Đăk Tờ Kan xây dựng 01 mô hình[15].

- Xã Đăk Đăk Na xây dựng 02 mô hình[16].

- Chỉ đạo Phòng GD-ĐT triển khai xây dựng 04 mô hình tại các đơn vị trường học[17].

- Phối hợp Hội nông dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng 02 mô hình trên địa bàn 04 xã[18].

- Phối hợp LHPN huyện xây dựng 03 mô hình trên địa bàn 03 xã[19].

- Phối hợp Hội Cựu Chiến binh huyện xây dựng 01 mô hình trên địa bàn xã Đăk Rơ Ông[20].

- Phối hợp Huyện đoàn xây dựng 02 mô hình trên địa bàn xã Đăk Na, Văn Xuôi.[21]

Tổng số có 37 mô hình xây dựng mới; mô hình về phát triển kinh tế 30, lĩnh vực văn hóa xã hội 7 mô hình.

b) Chỉ tiêu về tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc tiểu số có đất ở, tỷ lệ hộ đồng bào DTTS có đất sản xuất.

Đến thời điểm hiện tại Chỉ tiêu về tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc tiểu số có đất ở, tỷ lệ hộ đồng bào DTTS có đất sản xuất trên địa bàn huyện cơ bản triển khai thực hiện đạt so với Kế hoạch đề ra, cụ thể là: Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở đạt 99,94% (Kế hoạch giao 99,7%); Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 100% (Kế hoạch giao 100%).

4. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc: Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc ngay từ đầu năm theo văn bản chỉ đạo của cấp trên cũng như sự phối hợp trong quá trình kiểm tra, giám sát việc triển

---

[14] Mô hình nuôi heo (Lợn) địa phương sinh sản với số tiền khoảng 70.000.000 triệu đồng, Mô hình ươm cây Cà phê Catimor với tổng số tiền là: 10.000.000 đồng tại thôn Long Tro; Khoan, bảo vệ, trồng sâm ngọc linh thôn Đăk Văn 2 tham gia gồm 15 hộ với tổng số tiền là: 25.000.000 đồng.

[15] Mô hình Cà phê vối với kinh phí 15 triệu đồng cho 02 hộ Y Rọi và hộ A Klết tại thôn Kon hnông.

[16] Mô hình nuôi bò, số lượng 3 con hỗ trợ cho 3 hộ, và trồng cây xanh trong thôn Ba Ham của Ban QLĐTXD các công trình giao thông dân dụng và công nghiệp tỉnh hỗ trợ; Mô hình trồng 1000 cây cà phê cho bà con thôn Đăk Rê 1 (trong đó 500 cây trồng mô hình trình diễn, 500 cây trồng cải tạo vườn tạp) của Sở KHCN tỉnh hỗ trợ.

[17] Mô hình trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tại các đơn vị trường Mầm non Đăk Sao, Đăk Tờ Kan, Đắk Hà; Mô hình "Vườn rau trường học" tại các trường PTDT BT THCS Đăk Sao, PTDT BT TH-THCS Măng Ri, THCS Đăk Rơ Ông, PTDT BT TH-THCS Ngọc Yêu; Mô hình "Vui học tiếng Việt" tại trường Tiểu học Đăk Rơ Ông; Mô hình bán trú dân nuôi tại điểm trường thôn Đăk Ka, trường PTDT BT TH-THCS Tu Mơ Rông, trường Tiểu học Đăk Hà, trường THCS Đăk Tờ Kan.

[18] Mô hình trồng Cà phê CaTiMo tại Thôn Tu Mơ Rông, xã Tu Mơ Rông; Mô hình trồng cây cao su tại thôn Đắk PRông, xã Đắk Tờ Kan.

[19] Mô hình điểm **" 5 hộ/xã"** tại thôn Lê Văng xã Đăk Na với 10 thành viên tham gia; Mô hình "*Không sinh con dày, không sinh nhiều con*" tại thôn Tu Mơ Rông xã Đăk Hà với 30 thành viên tham gia; Mô hình "*gia đình hạnh phúc*" tại thôn Đăk Ka, xã Tu Mơ Rông với 30 thành viên tham gia.

[20] Mô hình trồng cây Cà phê chè tại thôn Kon Hia 1 xã Đăk Rơ Ông.

[21] Mô hinh Trồng 30ha rừng phân tán trên đất bạc màu; Mô hình Trồng cỏ nuôi bò, vườn ao chuồng của Đoàn xã Văn Xuôi; Mô hình Trồng rừng phân tán trên đất bạc màu của Đoàn xã Đăk Na.

khai thực hiện các chương trình chính sách được phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng. Thường xuyên chủ động nắm tình hình địa bàn, tâm tư nguyện vọng của đồng bào; các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án đã triển khai đầy đủ, hướng dẫn địa phương kịp thời.

IV. Đánh giá chung:

1. Kết quả đạt được:

- Công tác dân tộc luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền đặc biệt quan tâm và trở thành nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và được tổ chức thực hiện với những nội dung giải pháp cụ thể từ huyện đến xã.

- Đã chủ động xây dựng Chương trình công tác, kế hoạch chương trình, đề án, dự án, chính sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2024. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc ngay từ đầu năm theo văn bản chỉ đạo của cấp trên cũng như sự phối hợp trong quá trình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình chính sách được phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng. Thường xuyên chủ động nắm tình hình địa bàn, tâm tư nguyện vọng của đồng bào; các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án đã triển khai đầy đủ, hướng dẫn địa phương kịp thời.

2. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế:

- Nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện giai đoạn 2021-2025 có nhiều nội dung thực hiện mới. Nguồn kinh phí huyện còn hạn hẹp nên việc cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách huyện để thực hiện đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia rất khó khăn.

- Một bộ phận người dân chưa mạnh dạn, chủ động đầu tư mở rộng sản xuất theo các mô hình có hiệu quả được thực hiện, phần lớn người dân quen với việc sản xuất tự cung tự cấp, chưa quen với việc sản xuất hàng hóa theo nhu cầu của thị trường.

3. Nguyên nhân:

- Việc ban hành các văn bản quản lý, cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia của các Bộ ngành Trung ương còn chậm và chưa đồng bộ, đầy đủ; còn nhiều nội dung còn vướng cơ chế, đối tượng thụ hưởng…ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc các Chương trình sau khi hoàn thành việc phân bổ, giao kế hoạch vốn cho các đơn vị, địa phương.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số xã đặc biệt khó khăn chưa được thường xuyên, chưa sâu sát. Việc huy động hệ thống chính trị tham gia chưa mạnh, chưa tạo được sự phù hợp giữa các lực lượng tại địa phương.

- Việc nắm bắt các đối tượng được thụ hưởng chính sách của một số cán bộ, công chức ở địa phương chưa được kịp thời.

V. Nhiệm vụ công tác năm 2025:

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các nội dung: Nghị quyết số 10/NQ-CP và các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc trong tình hình mới; Kế hoạch số 2174/KH-UBND, ngày 08 tháng 07 năm 2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Kế hoạch số 238/KH-UBND, ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Uỷ ban nhân dân huyện về thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình và những tâm tư nguyện vọng chính đáng của người đồng bào dân tộc thiểu số, qua đó đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết kịp thời.

- Nâng cao vai trò tham mưu, đề xuất của các cơ quan đơn vị trong việc thực hiện các chính sách dân tộc; đồng thời tăng cường hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, đảm bảo hiệu quả, đạt được các mục tiêu đề ra. Thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác lồng ghép các chương trình MTQG như: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, để hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, gắn với sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong việc tổ chức triển khai công tác dân tộc trên địa bàn huyện.

VI. Kiến nghị đề xuất: Không

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các P.CT UBND huyện;
- Phòng Dân tộc huyện;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Quang